

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 285/2024/HS-ST
Ngày 12-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 278/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 685/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 745/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Đinh Thị Thanh L, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T (đã chết) và bà Lê Thị L; bị cáo có chồng là Đào Nhật H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 21/01/2024, đến ngày 30/01/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Cùm H, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị U; bị cáo chung

sống như vợ chồng với chị Đào Bích H, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 21/01/2024, đến ngày 30/01/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 35/227 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tiếp nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân tố cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiến hành triệu tập Nguyễn Thị Kim L để làm rõ hành vi mua số bao đề tại địa bàn quận Ngô Quyền. Tại cơ quan Công an, L giao nộp 03 ticke mua số bao đề của Nguyễn Văn C và Đinh Thị Thanh L đồng thời khai: Ngày 16/01/2024, tại khu vực trước cửa nhà số 38/189 đường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, L mua số bao đề của C tổng số tiền là 260.000 đồng (trong đó 60.000 tiền đề, 200.000 đồng tiền bao) trúng thưởng 1.580.000 đồng. Ngoài ra, ngày 16/01/2024 và ngày 21/01/2024, khi đang ở khu vực Đông Khê, Ngô Quyền, L đã thuê 01 shipper để đi mua số bao đề của L tại khu vực cổng siêu thị Mega Market Hồng Bàng thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mỗi ngày 500.000 đồng (trong đó ngày 16/01/2024 tiền bao xiên là 100.000 đồng, tiền đề là 400.000 đồng) cả hai ngày L đều không trúng thưởng.

Tiến hành triệu tập Nguyễn Văn C và Đinh Thị Thanh L, tại Cơ quan điều tra C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng có lắp sim số, L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng có lắp sim số và các ticke bán số đề ngày 21/01/2024 (kiểm tra 02 điện thoại di động có nội dung tin nhắn trong ứng dụng Zalo liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề). Căn cứ tài liệu điều tra, lần lượt vào hồi 20 giờ 15 phút và 20 giờ 20 phút ngày 21/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C và Đinh Thị Thanh L. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Thị Thanh L và Nguyễn Văn C không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau: Do không có công ăn việc làm ổn định nên hàng ngày từ khoảng 17 giờ 30 phút đến 18 giờ 30 phút, C và L bán số đề cho khách đi đường rồi chuyển cho chủ đề kiểm tiền phần trăm hoa hồng. Kết quả số đề tính theo kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng từ 18 giờ đến 18

giờ 30 phút hàng ngày. Việc thanh toán thu, bù bằng cho các đầu mối được tiến hành vào ngày hôm sau, hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt.

Đối với bảng đề của C, số tiền trả thưởng theo tỷ lệ như sau: nếu khách trúng thưởng số đề thì được hưởng gấp 90 lần, số ba càng là gấp 400 lần, số bao là gấp 3,4 lần; số xiên 2 là gấp 14 lần số tiền khách bỏ ra. C được trả % hoa hồng như sau: tiền đề là 6,5%, tiền bao là 05%, tiền bao xiên là 18%, tiền ba càng 35%. Ngày 21/01/2024, C bán được tổng số tiền 10.440.000 đồng (trong đó tiền số đề là 7.580.000 đồng, số bao là 1.200.000 đồng, ba càng là 530.000 đồng, xiên là 1.130.000 đồng). Toàn bộ bảng đề này, C chụp lại và sử dụng zalo “Trung” của mình chuyển cho zalo “Cu Ken” của một người đàn ông tên Thái (chưa rõ lai lịch). Căn cứ kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 21/01/2024, bảng đề của C trúng thưởng số tiền là 2.260.000 đồng.

Đối với bảng đề của L, số tiền trả thưởng theo tỷ lệ như sau: nếu khách trúng thưởng số đề thì được hưởng gấp 90 lần, số ba càng là gấp 400 lần, số bao là gấp 3,4 lần; số xiên 2 là gấp 15 lần số tiền khách bỏ ra. L được trả % hoa hồng như sau: tiền đề là 06%, tiền bao là 04%, tiền bao xiên là 16%, tiền ba càng 40%. Ngày 21/01/2024, L đã bán được tổng số tiền 42.645.000 đồng (trong đó tiền số đề là 35.315.000 đồng, số tiền bao là 6.000.000 đồng, số tiền bao xiên là 1.000.000 đồng, số tiền ba càng là 330.000 đồng). Toàn bộ số bảng đề này L chụp ảnh rồi sử dụng zalo “L Tây” của mình để chuyển vào zalo “Bún Thang” của một người đàn ông tên Toàn (chưa rõ lai lịch). Căn cứ kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 21/01/2024, bảng đề của L gửi cho zalo “Bún Thang” trúng thưởng số tiền là 29.450.000 đồng.

Ngày 04/6/2024, Công ty Cổ phần VNG có công văn trả lời về thông tin 02 tài khoản Zalo “Cu Ken”, “Bún Thang” như sau: “Thông tin không đủ cũng như Bộ phận kỹ thuật không lưu thông tin nên VNG không thể hỗ trợ cung cấp thông tin”.

Kết luận giám định số 2128 ngày 17/7/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: điện thoại Iphone đã qua sử dụng của Nguyễn Văn C, điện thoại Iphone đã qua sử dụng của Đinh Thị Thanh L phát hiện một số nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Như vậy số tiền các đối tượng sử dụng để mua bán số bao đề như sau: Ngày 16/01/2024, C sử dụng 1.840.000 đồng, L sử dụng 500.000 đồng; ngày 21/01/2024, C sử dụng 12.700.000 đồng, L sử dụng 72.095.000 đồng, Theo thỏa thuận, ngày 16/01/2024, C đã được trả tiền hoa hồng là 13.900 đồng, L được trả tiền hoa hồng là 40.000 đồng; ngày 21/01/2024, C sẽ được trả số tiền hoa hồng là 941.600 đồng, L sẽ được trả số tiền hoa hồng là 2.650.900 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng có gắn sim số của Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua

sử dụng có gắn sim số của Đinh Thị Thanh L chuyển chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 281/CT-VKS ngày 09/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đinh Thị Thanh L về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ngày 25/10/2024, bị cáo Đinh Thị Thanh L nộp 40.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ngày 12/11/2024, bị cáo Đinh Thị Thanh L nộp số tiền 40.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn C nộp số tiền 40.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị Thanh L với mức phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C với mức phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Do các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Thị Thanh L. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 40.000 đồng bị cáo L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Buộc bị cáo C phải nộp lại số tiền thu lợi là 13.900 đồng, chị Nguyễn Thị Kim L phải nộp lại số tiền 1.580.000 đồng là tiền thu lợi ngày 16/01/2024 bị cáo C đã trả cho chị L. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi bán lô đề rồi chuyển cho đối tượng Thái, Đinh Thị Thanh L đã thực hiện hành vi bán lô đề rồi chuyển cho đối tượng Toàn để hưởng % hoa hồng. Cụ thể: Ngày 16/01/2024, Nguyễn Văn C đã nhận bằng lô đề với tiền thắng thua trúng thưởng là 1.860.000 đồng, Đinh Thị Thanh L đã nhận bằng lô đề với tiền thắng thua trúng thưởng là 500.000 đồng. Ngày 21/01/2024, Nguyễn Văn C đã nhận bằng lô đề với số tiền thắng thua trúng thưởng là 12.700.000 đồng, Đinh Thị Thanh L đã nhận bằng lô đề với số tiền thắng thua và trúng thưởng là 72.095.000 đồng. Trong đó, ngày 16/01/2024, C đã hưởng lợi 13.900 đồng, L hưởng lợi 40.000 đồng. Vụ án bị phát hiện quả tang trong ngày 21/01/2024, các bị cáo chưa thanh toán tiền bán lô đề và thắng thua nên chưa được hưởng lợi tiền hoa hồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Thị Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về nhân thân:

[5] Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đinh Thị Thanh L đã nộp lại số tiền hưởng lợi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, là một trong những tệ nạn mà Nhà nước nghiêm cấm. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo đã có đơn đề nghị được hưởng hình phạt chính là phạt tiền và mỗi bị cáo đã nộp số tiền 40.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền để đảm bảo thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa C.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Thị Thanh L. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 40.000 đồng bị cáo L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Buộc bị cáo C phải nộp lại số tiền thu lợi là 13.900 đồng, chị Nguyễn Thị Kim L phải nộp lại số tiền 1.580.000 đồng là tiền trúng thưởng ngày 16/01/2024 bị cáo C đã trả cho chị L.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Thị Kim L có hành vi đánh bạc nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/9/2024, Công an quận Ngô Quyền đã ra quyết định xử phạt hành chính số 167 đối với Nguyễn Thị Kim L về hành vi Đánh bạc theo khoản 1 điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

[14] Đối với đối tượng tên Toàn sử dụng zalo “Bún Thang” và Thái sử dụng zalo “Cu Ken”, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng đến nay chưa xác định được căn cước, lai lịch của đối tượng nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Thị Thanh L.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Thanh L phạm tội Tổ chức đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt:

Bị cáo Đinh Thị Thanh L số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0008844 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Đinh Thị Thanh L còn phải nộp số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0008841 và Biên lai thu tiền số 0008842 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Đinh Thị Thanh L, Nguyễn Văn C kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Thị Thanh L theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 40.000 (Bốn mươi nghìn) đồng bị cáo Đinh Thị Thanh L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0008833 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp lại số tiền 13.900 (Mười ba nghìn chín trăm) đồng, chị Nguyễn Thị Kim L phải nộp lại số tiền 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đinh Thị Thanh L, Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo